**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**BÀI 15: ÔN TẬP VÀ KỂ CHUYỆN**

*Thời gian thực hiện: Thứ 5 ngày 2 tháng 10 năm 2025*

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Năng lực.**

a. Nắm vững cách đọc các âm u, ư, ch, kh; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu có các âm u, ư, ch, kh hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

b. Phát triển kĩ năng viết thông qua viết từ ngữ chứa một số âm chữ đã học.

c. Phát triển kỹ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể câu chuyện Đàn kiến con ngoan ngoãn, trả lời câu hỏi về những gì đã nghe và kế lại câu chuyện

**2. Phẩm chất:**

- Yêu quý lớp học – nơi diễn ra những hoạt động học tập thú vị.

- Biết tự giác tham giác các hoạt động

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**-** GV: Tranh minh họa, câu chuyện “Con quạ thông minh”, SGK

**-** HS: SGK, bộ thực hành, bảng con, vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 1** | |
| **1.Ôn và khởi động**  - Cho HS đọc, viết chữ u, ư, ch, kh các tiếng từ có ch, kh, u, ư  **2. Đọc âm, tiếng, từ ngữ ĐYC 1a**  **2.1. Đọc tiếng:**  - GV yêu cầu HS ghép âm dấu với nguyên âm để tạo thành tiếng (theo mẫu) và đọc to  tiếng được tạo ra: theo cá nhân, theo nhóm và đồng thanh cả lớp.  - Sau khi đọc tiếng có thanh ngang, GV có thể cho HS bổ sung các thanh điệu khác nhau để tạo thành những tiếng khác nhau và đọc to những tiếng đó.  **2.1. Đọc từ ngữ:**  - GV yêu cầu HS đọc thành tiếng cá nhân, nhóm), đọc đóng thanh (cả lớp). Lưu ý: GV cũng có thể tổ chức hoạt động dạy học ở mục 2 này bằng cách tổ chức trò chơi phù hợp với HS. Tuy nhiên, cần đảm bảo yếu tố thời gian của tiết học.  **3. Đọc câu. Đạt YC 1a**  Câu 1: Chị cho bé cá cờ.  - Cho HS đọc thầm cả câu, tỉm tiếng có chứa các âm đã học trong tuần.  GV giải thích nghĩa của từ ngữ (nếu cần).  - GV đọc mẫu.  - Cho HS đọc thành tiếng cả câu (theo cá nhân hoặc theo nhóm), sau đó cả lớp đọc đóng thanh theo GV.  Câu 2: Dì Kha cho Hà đi chợ.  Thực hiện các hoạt động tương tự như đọc câu 1.  **4. Viết ĐYC 1b**  - GV hướng dẫn HS viết vào Tập viết 1, tập một từ đỗ đỏ trên một dòng kẻ. Số lần lặp lại tuỳ thuộc vào thời gian cho phép và tốc độ viết của HS.  - GV lưu ý HS cách nối nét giữa các chữ cái.  - GV quan sát, nhận xét và sửa lỗi cho HS.  **5. Vận dụng:**  - GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho HS  - Nhận xét, tuyên dương | - Hs đọc  -HS viết  -Hs ghép và đọc  -HS lắng nghe  -Hs trả lời  - HS đọc  - HS đọc  - HS đọc  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe  -Một số HS đọc sau đó từng nhóm và cả lớp đồng thanh đọc một số lần.  -HS lắng nghe  -HS viết  -HS nghe nhận xét  -Hs lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động**  GV mở nhạc hs hát bài “Một con vịt”  Cho hs đọc lại bài ôn,  **2. Kể chuyện ĐYC 1c**  Văn bản  CON QUẠ THÔNG MINH  Một con quạ đang khát nước. Nó bay mãi nhưng chẳng kiếm được một giọt nào. Mệt quá, nó đậu xuống một cành cây để nghỉ. Nó nhìn thấy một cái bình ở dưới gốc cây:  Quạ sà xuống đất, ngó vào bình và thấy trong bình có nước. Nó thò mỏ vào, nhưng nước trong bình ít quá, mỏ nó không thể tới được.  Nhìn xung quanh, qua thấy những viên sỏi nhỏ. Nó thử lấy mỏ gắp một viên sỏi thả vào bình và thấy nước dâng lên một chút. Nó tiếp tục gắp những viên sỏi khác thả vào bình.  Chẳng bao lâu, nước đã dâng lên đến miệng bình. Quạ tuông thoả thích rồi bay lên cây nghỉ ngơi.  (Theo I. La Fontaine)  **\* GV kể chuyện, đặt câu hỏi và HS trả lời**  -Lần 1: GV kể toàn bộ câu chuyện.  -Lần 2: GV kể từng đoạn và đặt câu hỏi. HS trả lời.  Đoạn 1: Từ đầu đến ở dưới gốc cây. GV hỏi HS:  1. Quạ thấy gì ở dưới gốc cây?  Đoạn 2: Từ *Quạ sà xuống đất* đến *không thể* *tới được*. GV hỏi HS:  2. Quạ có uống được nước trong bình không? Vì sao?  Đoạn 3: Từ *Nhìn xung quanh* đến *gắp những* *viên sỏi khác thả vào bình*, GV hỏi HS:  3. Quạ đã nghĩ ra điều gì?  Đoạn 4: Từ *Chẳng bao lâu* đến hết. GV hỏi HS:  4. Cuối cùng, quạ có uống được nước trong bình không? Vì sao?  - GV có thể tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phủ hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể.-GV yêu cầu HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV. Một số HS kể toàn bộ câu chuyện. GV cần tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kế. GV cũng có thể cho HS đóng vai kể lại từng đoạn hoặc toàn bộ câu chuyện và thi kể chuyện. Tuỷ vào khả năng của HS và điều kiện thời gian để tổ chức các hoạt động cho hấp dẫn và hiệu quả.  - Mời HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV.  - Mời một vài em kể toàn bộ câu chuyện.  **5. Vận dụng**  - Nhận xét chung giờ học.  - Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà; kể cho người than trong gia đình hoặc bạn bè câu chuyện Búp bê và dế mèn. | * Hs hát theo nhạc * Hs đọc bài   -Hs lắng nghe  -Hs lắng nghe  -Hs trả lời  Hs trả lời  -Hs trả lời  -Hs trả lời  -HS kể  - HS kể theo từng đoạn  - 2-3 HS kể toàn bộ câu chuyện  -HS lắng nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY :**  ……………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………… | |